

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 229/2023/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: **M**, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn C, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: **S**, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn S, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tổ tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị M và anh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Chị M và anh S không có con chung.

2.2 Về tài sản: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí: Chị M phải chịu: 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006250 ngày 25/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên, nên hoàn lại cho chị M: 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKDND huyện Tây Hòa;
- Chi cục THADS huyện Tây Hòa;
- Các đương sự;
- UBND xã H, thị xã Đ (GCNKH số 19 ngày 07/3/2023);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huệ